

## **BÁO CÁO**

### **Về tình hình thực hiện thu - chi ngân sách ngân sách nhà nước năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 6.

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023, cụ thể như sau:

#### **A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

##### **I. Tình hình thu ngân sách**

##### **1. Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (số liệu chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm):**

Dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 4.500.000 triệu đồng. Thực hiện 10 tháng đầu năm thu 2.566.331 triệu đồng, đạt 79,1% dự toán Trung ương giao, đạt 57% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Ước thực hiện cả năm thu 4.200.000 triệu đồng đạt 129,4% dự toán Trung ương giao, đạt 93,3% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 103,8% so với cùng kỳ, trong đó:

a) *Thu nội địa*: Thực hiện thu 10 tháng đầu năm 2.290.274 triệu đồng đạt 54,4% dự toán; sau khi loại trừ tiền sử dụng đất, XSKT và thu cổ tức lợi nhuận sau thuế số thu còn lại 2.001.732 triệu đồng, đạt 80,9% dự toán. Ước thực hiện cả năm thu 3.910.000 triệu đồng đạt 132,4% dự toán Trung ương giao, đạt 92,9% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 105,1% so với cùng kỳ (*thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, XSKT và thu cổ tức lợi nhuận sau thuế đạt 108,4% dự toán*). Tình hình thu ở một số lĩnh vực có số thu lớn như sau:

- *Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước trung ương*: Thực hiện 10 tháng 558.837 triệu đồng, đạt 79,6% dự toán; ước thực hiện thu cả năm 806.260 triệu đồng, đạt 114,9% dự toán, bằng 98,9% so cùng kỳ năm trước. Số thu ước thực hiện hoàn thành vượt dự toán giao. Thực hiện Quyết định 1062/QĐ-BCT ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện, theo đó, mức giá bán lẻ điện bình quân từ ngày 04 tháng 5 năm 2023 là 1.920,3732 đồng/kwh (*tăng 55,93 đ/kwh*), do đó số thu thuế GTGT và thuế tài nguyên nước thủy điện tăng từ tháng 06/2023. Bên cạnh đó, do đặc thù tình hình thời tiết trên địa bàn, các tháng cuối năm lượng mưa nhiều nên số thu phát sinh chủ yếu vào các tháng cuối năm, nên số thu ước hoàn thành vượt dự toán giao.

- *Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh*: Thực hiện 10 tháng 862.604 triệu đồng, đạt 88% dự toán; ước thực hiện cả năm 1.157.740 triệu đồng đạt 118,1% dự toán, bằng 99,7% so cùng kỳ năm trước. Số thu đạt cao, chủ yếu là do Thủy điện Thượng Kon Tum đã đi vào hoạt động ổn định và phát sinh số nộp ngân sách lớn. Ngoài ra còn có thu từ các nhà máy sản xuất tinh bột sắn<sup>(1)</sup> đang hoạt động hết công suất, sản lượng sản xuất tăng khá.

- *Thuế thu nhập cá nhân*: Thực hiện 10 tháng 99.094 triệu đồng, đạt 86,2% dự toán; ước thực hiện cả năm 122.000 triệu đồng, đạt 106,1% dự toán, bằng 70,6% so cùng kỳ năm trước. Số thu thuế TNCN hoàn thành dự toán giao chủ yếu từ tiền lương, tiền công và từ hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân. Tuy nhiên giảm mạnh so với cùng kỳ là do thị trường bất động sản trầm lắng nên số nộp từ chuyển nhượng bất động sản phát sinh thấp.

- *Thu thuế bảo vệ môi trường*: Thực hiện 10 tháng 125.531 triệu đồng, đạt 46% dự toán; ước thực hiện cả năm 157.000 triệu đồng, đạt 57,5% dự toán và bằng 89,5% so cùng kỳ năm trước. Số thu chủ yếu từ số nộp của Chi nhánh xăng dầu Kon Tum và Chi nhánh công ty cổ phần xăng dầu khí PV Oil Miền Trung tại Kon Tum. Số thu từ thuế bảo vệ môi trường không đạt dự toán giao và giảm so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do thực hiện Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội<sup>(2)</sup> về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu mỡ nhờn, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, theo đó mức thuế BVMT đối với xăng (*trừ etanol*) là 2.000 đồng/lít, nhiên liệu bay, dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn là 1.000 đồng/lít, dầu hỏa là 600 đồng/lít (*giảm so mức thu lập và giao dự toán năm 2023 qui định tại Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*)<sup>(3)</sup>. Vì vậy, số thu từ thuế bảo vệ môi trường trong năm 2023 sẽ giảm mạnh, ước giảm so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm khoảng 116.000 triệu đồng.

- *Thu lệ phí trước bạ*: Thực hiện 10 tháng 70.381 triệu đồng, đạt 64% dự toán; ước thực hiện thu cả năm 93.600 triệu đồng đạt 85,1% dự toán, bằng 63,7% so cùng kỳ năm trước. Số thu không đạt dự toán giao, nguyên nhân là do thị trường bất động sản trầm lắng, số thu lệ phí trước bạ nhà đất giảm sâu. Bên cạnh đó, thực hiện Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước; theo đó mức thu phí trước bạ giảm 50% từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, do đó số thu lệ phí trước bạ ô tô bị ảnh hưởng giảm.

<sup>(1)</sup> (1). Công ty TNHH tinh bột sắn Kon Tum; (2). Công ty cổ phần nông sản - nhà máy cồn và tinh bột sắn Đắk Tô; (3). Công ty TNHH tinh bột sắn Tây Nguyên - Đắk Hà; (4). Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản VINA; (5). Công ty cổ phần tinh bột sắn Phú Yên - nhà máy tinh bột sắn Kon Tum; (6). Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển nông nghiệp Ia Hdrai Kon Tum; (7). Công ty cổ phần tinh bột sắn Tây Nguyên - nhà máy tinh bột sắn Kon Rẫy.

<sup>(2)</sup> Nghị quyết ban hành sau thời điểm HĐND tỉnh giao dự toán thu năm 2023

<sup>(3)</sup> Mức thuế bảo vệ môi trường tại Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được quy định cụ thể như sau: “Mức thuế BVMT đối với xăng (*trừ etanol*) 4.000 đồng/lít; nhiên liệu bay 3.000 đồng/lít; dầu diesel 2.000 đồng/lít; dầu mazut, dầu nhờn 2.000 đồng/lít; dầu hỏa 1.000 đồng/lít”.

- *Phí, lệ phí*: Thực hiện 10 tháng 46.976 triệu đồng, đạt 82,4% dự toán; ước thực hiện thu cả năm 56.100 triệu đồng đạt 98,4% dự toán, bằng 92,1% so cùng kỳ năm trước. Số thu không đạt dự toán giao, nguyên nhân là do thực hiện Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, do đó số thu phí, lệ phí bị ảnh hưởng giảm.

- *Thu tiền sử dụng đất (theo dự toán trung ương giao)*: Thực hiện 10 tháng 109.338 triệu đồng, đạt 27,3% dự toán<sup>(4)</sup>; ước thực hiện thu cả năm 400.000 triệu đồng, đạt 100% so dự toán và bằng 155,8% so cùng kỳ năm trước.

- *Số thu từ các dự án khai thác quỹ đất (địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương)* thực hiện thu 10 tháng 86.005 triệu đồng, đạt 6,9% dự toán<sup>(5)</sup>, ước thực hiện thu cả năm 726.000 triệu đồng, đạt 57,9% so dự toán; Số thu từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu chưa đạt tiến độ dự toán, do thị trường bất động sản nước nói chung và địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng trầm lắng, mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt nhiều biện pháp nhưng kết quả bán đấu giá đất thành công rất ít, nên số nộp phát sinh rất thấp (*chi tiết tại biểu số 03 đính kèm*).

- *Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết*: Thực hiện 10 tháng 88.823 triệu đồng, đạt 115,4% dự toán; ước thực hiện thu cả năm 95.000 triệu đồng, đạt 123,4% dự toán giao, bằng 80,4% so cùng kỳ.

- *Thu cấp quyền khai thác khoáng sản*: Thực hiện 10 tháng 101.830 triệu đồng, đạt 113,1% dự toán; ước thực hiện thu cả năm 122.690 triệu đồng, đạt 136,3% dự toán giao, bằng 119,5% so cùng kỳ. Số thu hoàn thành vượt dự toán, chủ yếu là từ thu nợ năm trước chuyển sang.

- *Thu khác ngân sách*: Thực hiện 10 tháng 69.603 triệu đồng, đạt 107,1% dự toán; ước thực hiện thu cả năm 79.670 triệu đồng, đạt 122,6% dự toán giao, bằng 112,7% so cùng kỳ. Số thu đạt cao so với dự toán được giao, nguyên nhân là do phát sinh cao từ khoản thu tiền phạt an toàn giao thông.

**b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu**: Nguồn thu này điều tiết ngân sách Trung ương hưởng 100%: Thực hiện 10 tháng 276.057 triệu đồng, đạt 94,2% dự toán; ước thực hiện cả năm 290.000 triệu đồng, đạt 99,0% dự toán và bằng 88,9% so cùng kỳ. Nguồn thu chủ yếu từ thuế giá trị gia tăng mặt hàng điện năng, mặt hàng máy móc thiết bị nhập khẩu tạo tài sản cố định của các dự án đầu tư, gỗ nguyên liệu và cao su tự nhiên, đường ăn. Số thu chưa đạt dự toán giao. Nguyên nhân là do ngày 30 tháng 6 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2023, áp dụng cắt giảm thuế VAT từ 10% xuống 8% đối với một số mặt hàng điện năng, gỗ

<sup>(4)</sup> Dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao 400.000 triệu đồng.

<sup>(5)</sup> Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu so với dự toán trung ương 1.252.863 triệu đồng.

nguyên liệu, máy móc thiết bị phục vụ dự án đầu tư chịu ảnh hưởng của chính sách giảm thuế nêu trên.

**2. Thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp:** Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao 4.014.300 triệu đồng. Thực hiện 10 tháng 2.133.601 triệu đồng, đạt 53,2% dự toán; ước thực hiện thu cả năm 3.575.000 triệu đồng<sup>(6)</sup>, đạt 89,1% dự toán và bằng 101,7% so cùng kỳ năm trước. Thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp sau khi trừ các khoản thu (*tiền sử dụng đất (bao gồm số thu từ các dự án khai thác quỹ đất địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương), số số kiến thiết và thu cổ tức lợi nhuận sau thuế*) ước thực hiện thu cả năm 2.517.974 triệu đồng, đạt 110,3% dự toán, đảm bảo theo dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

**3. Công tác thu hồi nợ đọng thuế và xử lý nợ thuế theo Nghị quyết 94/2019/QH14:**

**a) Công tác thu hồi nợ đọng thuế**

Tổng số tiền thuế, phí, tiền phạt và tiền chậm nộp mà người nộp thuế còn nợ là 169.151 triệu đồng, giảm 55.637 triệu đồng (24,8%) so với thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022; trong đó: Nợ khó thu là 18.716 triệu đồng<sup>(7)</sup>, nợ có khả năng thu là 109.556 triệu đồng<sup>(8)</sup>, nợ đang chờ xử lý xóa theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội<sup>(9)</sup> là 37.584 triệu đồng, nợ đang chờ xử lý khác là 3.296 triệu đồng.

**3.2. Xử lý nợ thuế theo Nghị quyết 94/2019/QH14**

Tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp của người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước phải xử lý theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 là 303.153 triệu đồng, trong đó: Tiền nợ thuế thuộc nhóm đối tượng khoan nợ là 134.609 triệu đồng, tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa nợ là 168.544 triệu đồng.

- Kết quả xử lý khoan nợ tiền thuế là 130.568 triệu đồng, đạt 97% số tiền nợ thuế thuộc nhóm đối tượng được khoan nợ.

- Kết quả xử lý xóa tiền chậm nộp: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thực hiện xóa 163.291 triệu đồng tiền chậm nộp của Người nộp thuế, bằng 97% số tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa tiền chậm nộp.

- Tổng số nợ thuế thuộc diện xử lý theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội (*sau khi trừ số nợ đã khoan nợ và xóa nợ theo quy định*) còn lại 9.294 triệu đồng.

**b) Tình hình nợ thuế năm 2023:**

<sup>(6)</sup> Ngân sách tỉnh hưởng đạt 75,3% dự toán; ngân sách huyện hưởng đạt 111,7% dự toán.

<sup>(7)</sup> Tăng 5.546 triệu đồng (42,1%) so với nợ khó thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022.

<sup>(8)</sup> Giảm 64.046 triệu đồng (36,9%) so với nợ có khả năng thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022.

<sup>(9)</sup> Về khoan nợ thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước.

Ước tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp của người nộp thuế nợ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 207.100 triệu đồng, giảm 17.688 triệu đồng (7,8%) so với tổng nợ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, trong đó: nợ khó thu là 18.750 triệu đồng, tăng 5.580 triệu đồng (42,3%); nợ có khả năng thu là 147.500 triệu đồng, giảm 26.102 triệu đồng (15%); nợ chờ xử lý là 40.850 triệu đồng, tăng 2.834 triệu đồng (7,4%) so với thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022.

## II. Tình hình chi ngân sách

### 1. Chi ngân sách (số liệu chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm)

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 10.886.897 triệu đồng; nhiệm vụ chi năm 2022 còn tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2023 là 3.411.958 triệu đồng<sup>(10)</sup>; nhiệm vụ chi Trung ương bổ sung trong năm 2023 là 5.377 triệu đồng<sup>(11)</sup>. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2023 (bao gồm cả chuyển nguồn năm trước sang, Trung ương bổ sung có mục tiêu đến 31 tháng 10 năm 2023) 14.304.232 triệu đồng. Thực hiện 10 tháng đầu năm 7.143.744 triệu đồng, đạt 49,9% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện cả năm 11.968.000 triệu đồng, đạt 83,7% nhiệm vụ chi và bằng 128% so với cùng kỳ năm trước (nếu loại trừ nguồn thực hiện cải cách tiền lương ước thực hiện và nguồn dự toán giao tăng thu các dự án khai thác quỹ đất do chưa phát sinh số thu, đạt 92,1%). Bao gồm:

#### a) Chi đầu tư phát triển

Thực hiện 10 tháng: 2.860.297 triệu đồng đạt 51,7% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện năm 2023 là 4.921.000 triệu đồng đạt 89% nhiệm vụ chi, bằng 129,3% so với cùng kỳ năm trước. Loại trừ vốn năm trước chuyển sang (tạm ứng, kéo dài<sup>(12)</sup>), ước thực hiện chi đầu tư phát triển đạt 82,6% dự toán giao.

**b) Chi thường xuyên:** Thực hiện 10 tháng 4.230.952 triệu đồng, đạt 67% nhiệm vụ chi; ước thực hiện cả năm 6.376.132 triệu đồng, đạt 101% nhiệm vụ chi, bằng 123% so với cùng kỳ năm trước, chi thường xuyên vượt dự toán giao đầu năm chủ yếu tăng kinh phí do thực hiện chế độ cải cách tiền lương mới theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP (lương cơ sở 1,8 triệu đồng).

**c) Chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao:** Thực hiện 10 tháng 24.081 triệu đồng<sup>13</sup>, đạt 2% dự toán; ước thực hiện cả năm 623.000 triệu đồng, đạt 50,7% dự toán.

## III. Chi dự phòng:

<sup>(10)</sup> Trong đó: Chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển (bao gồm cả vốn đầu tư từ CTMTQG) 2.021.393 triệu đồng, chuyển nguồn cải cách tiền lương 982.912 triệu đồng, chuyển nguồn kinh phí thường xuyên (bao gồm CTMTQG vốn sự nghiệp) 407.653 triệu đồng

<sup>(11)</sup> Bổ sung kinh phí Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động năm 2022 theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ 215 triệu đồng; kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19: 112 triệu đồng; Kinh phí thực hiện phòng, chống dịch và hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch Covid-19: 5.050 triệu đồng.

<sup>(12)</sup> Trong đó: tạm ứng 1.054.176 triệu đồng, kéo dài, chuyển nguồn 967.217 triệu đồng.

<sup>(13)</sup> Trong đó: (1) Trích 70% tạo nguồn CCTL từ nguồn thu thuế đất, bán tài sản trên đất 0 triệu đồng; (2) Trích 10% thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên 7.863 triệu đồng; (3) Trích 2% Quỹ phát triển đất tỉnh từ nguồn thu tiền sử dụng đất giao tăng thu 0 triệu đồng; (4) Số còn lại được phân bổ chi đầu tư cấp tỉnh quản lý 16.218 triệu đồng.

Dự toán giao đầu năm 2023 là 128.139 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 48.966 triệu đồng, ngân sách huyện 79.173 triệu đồng*); nguồn dự phòng ngân sách tỉnh theo tiến độ nguồn thu thực tế phát sinh nộp vào ngân sách đến nay 1.720 triệu đồng<sup>14</sup>, bổ sung nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2023 là 2.935 triệu đồng<sup>15</sup>. Tổng dự phòng được sử dụng 132.794 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 53.621 triệu đồng<sup>16</sup>, ngân sách huyện 79.173 triệu đồng*); đã sử dụng từ nguồn dự phòng đến ngày 31 tháng 10 năm 2023 là 33.138 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 8.138 triệu đồng, ngân sách huyện 25.000 triệu đồng*), đạt 24,9% tổng nguồn dự phòng. Nguồn dự phòng còn lại sẽ tập trung khắc phục thiên tai, bão lũ và các nhiệm vụ cấp thiết trong các tháng cuối năm 2023.

#### **IV. Tình hình phân bổ tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh và điều chỉnh nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, điều chỉnh dự toán chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2022**

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 52<sup>17</sup>, khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phương án phân bổ từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh, điều chỉnh dự toán chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2022 (*Tại Thông báo số 12/TB-TTHĐND ngày 24 tháng 4 năm 2023*) số tiền 128.874 triệu đồng, bao gồm: (1) Phân bổ nguồn tăng thu xô số kiến thiết ngân sách tỉnh 58.229 triệu đồng; (2) Phân bổ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất của cấp tỉnh và cấp huyện điều tiết 12% về ngân sách tỉnh 2.612 triệu đồng; (3) Phân bổ nguồn tăng thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y 5.743 triệu đồng; (4) Phân bổ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh; nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022: 62.290 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)*

#### **V. Thực hiện kiến nghị, kết luận tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum năm 2021**

Căn cứ báo cáo phúc tra về việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII (*Công văn số 73/KV XII-TH ngày 07 tháng 4 năm 2023*), Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 1302/UBND-KTTH ngày 05 tháng 5 năm 2023 tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan khẩn trương rà soát, nghiêm túc triển khai thực hiện triệt để các nội dung kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII nhưng chưa thực hiện khắc phục và đã có Báo cáo số 224/BC-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 báo cáo Kiểm toán Nhà nước, Bộ Tài chính kết quả thực hiện

<sup>(14)</sup> Nguồn dự phòng trích 2% từ nguồn tiền thuê đất, tiền bán tài sản trên đất giao tăng thu các dự án khai thác quỹ đất: dự toán giao 25.080 triệu đồng, thực hiện trích theo tiến độ nguồn thu thực tế phát sinh nộp vào ngân sách nhà nước. Đến nay, số thu từ các dự án khai thác quỹ đất đã nộp vào ngân sách tỉnh: 86.005 triệu đồng (*trong đó thu tiền sử dụng đất 0 triệu đồng; tiền thuê đất 78.629 triệu đồng; tiền bán tài sản trên đất 7.376 triệu đồng*). Như vậy, trích 2% bổ sung nguồn dự phòng theo tiến độ nguồn thu thực tế phát sinh nộp vào ngân sách đến thời điểm báo cáo là: 86.005 triệu đồng x 2% = **1.720 triệu đồng** (từ nguồn tiền thuê đất, tiền bán tài sản trên đất).

<sup>(15)</sup> Hoàn trả nguồn dự phòng NST năm 2023 tại Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và kinh phí hỗ trợ người dân, hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

<sup>(16)</sup> = 48.966 triệu đồng + 1.720 triệu đồng + 2.935 triệu đồng

<sup>(17)</sup> Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau: a) Dự kiến số thu không đạt dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định phải điều chỉnh giảm một số khoản chi.

kết luận, kiến nghị kiểm toán của tỉnh Kon Tum; trong đó kết quả thực hiện kết luận kiểm toán niên độ 2021 tính đến ngày 10 tháng 6 năm 2023 là 202 tỷ đồng/207 tỷ đồng, đạt 97,6%, số còn lại tiếp tục thực hiện 5 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương thực hiện đầy đủ đối với các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước còn tồn chưa thực hiện và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII, Bộ Tài chính theo quy định.

*(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)*

## **VI. Tình hình điều chỉnh kế hoạch đầu tư và dự toán chi thường xuyên năm 2023**

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát các danh mục dự án có nhu cầu bổ sung kế hoạch năm 2023 và đủ điều kiện để bố trí kế hoạch tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn NSNN năm 2023 và kế hoạch năm 2022 kéo dài, cụ thể như sau:

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2023 là 128.563 triệu đồng từ các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn sang các dự án có khả năng giải ngân nhưng thiếu vốn đối với một số dự án theo thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh (*tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 sang năm 2023 là 55.130 triệu đồng thuộc 21 dự án, nhiệm vụ do cấp tỉnh quản lý và phân bổ kế hoạch năm 2023 từ nguồn kế hoạch năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 và nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2022 chưa phân bổ chi tiết thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh là 105.275 triệu đồng (*tại Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định điều chuyển 10.000 triệu đồng từ dự án sử dụng nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực năm 2023 không có khả năng giải ngân hết vốn sang dự án có nhu cầu (*tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*); điều chuyển 17.000 triệu đồng từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sang bổ sung dự án chuyển tiếp thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được bố trí vốn trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (*tại Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*) và điều chuyển 11.000 triệu đồng từ dự án sử dụng nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực năm 2023 không có khả năng giải ngân hết vốn sang các dự án có nhu cầu (*tại Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã điều chỉnh, bổ sung 4.500 triệu đồng kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2023 từ dự án không có khả năng giải ngân hết vốn sang dự án có khả năng giải ngân nhưng thiếu vốn (*tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

## **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023 ước thực hiện chưa đạt tiến độ dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Nguyên nhân là do diễn biến tình hình thời tiết trong các tháng đầu năm 2023 nắng nóng và khô hạn, lượng mưa giảm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng điện và số thu nộp ngân sách. Thị trường bất động sản trầm lắng, do đó ảnh hưởng lớn đến tình hình thực hiện các dự án khai thác quỹ đất trên địa bàn tỉnh, dẫn đến số thu ngân sách các khoản thu liên quan đến đất đai năm 2023 (*như thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ nhà đất, thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản...*) giảm sâu; bên cạnh đó thực hiện cơ chế, chính sách miễn, giảm thuế của Quốc hội, Chính phủ đã ảnh hưởng đến số thu nộp ngân sách năm 2023. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh vẫn còn chậm. Đối với các dự án sử dụng vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu để lại đầu tư thì được giải ngân theo tiến độ nguồn thu nộp NSNN, chi thường xuyên đảm bảo theo tiến độ dự toán.

## **C. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2023**

### **I. Về thu ngân sách**

Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo các các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai hiệu quả các nội dung như sau:

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2023 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao ở mức cao nhất; theo dõi chặt chẽ tiến độ nguồn thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu. Qua đó, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực loại thuế còn thất thu để kịp thời chỉ đạo ngành thuế phối hợp với các ngành và chính quyền các cấp để tăng cường quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách.

- Hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, các công trình dự án trên địa bàn. Các đơn vị, địa phương tăng cường các giải pháp để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định nhằm tạo nguồn thu ngân sách nhà nước để bố trí đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị.

- Rà soát lại toàn bộ nguồn thu trên địa bàn để tổ chức giao nhiệm vụ thu hàng tháng, hàng quý cho từng đơn vị quản lý thu. Trong những tháng cuối năm bám sát tình hình nộp ngân sách của từng địa bàn, nhất là những địa bàn có tiến độ thu đạt thấp để chỉ đạo phấn đấu hoàn thành dự toán. Đôn đốc thu đầy đủ, kịp thời toàn bộ nguồn thu trên địa bàn và các khoản thu phát sinh phải nộp trong các tháng, quý, năm 2023; đôn đốc thu đầy đủ, kịp thời số thuế và tiền thuê đất hết thời gian gia hạn theo chính sách tháo gỡ khó khăn của Chính phủ (*Nghị định 12/2023/NĐ-CP*). Đôn đốc thu đầy đủ các khoản phải thu theo kết luận phải thu của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước.



- Triển khai quyết liệt các giải pháp về quản lý, xử lý thu hồi nợ đọng thuế. Phấn đấu hạn chế tối đa phát sinh các khoản nợ thuế mới, đặc biệt các khoản tiền thuế - tiền thuê đất phải nộp khi hết thời gian được gia hạn. Tăng cường rà soát, đối chiếu, công khai thông tin người nợ thuế và kiên quyết thực hiện cưỡng chế đối với các khoản nợ thuế dây dưa, chây ì. Tập trung xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất của các dự án trên địa bàn. Tiếp tục duy trì có hiệu quả Ban Chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tại địa phương phối hợp với cơ quan thuế trong công tác quản lý thu, chống thất thu, xử lý thu hồi nợ đọng thuế.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác thanh tra - kiểm tra, chống thất thu; tập trung vào các lĩnh vực rủi ro cao về thuế như: kinh doanh qua mạng, thương mại điện tử, các doanh nghiệp có giao dịch liên kết, chuyển nhượng vốn, doanh nghiệp kinh doanh lỗ nhiều năm liên tục có dấu hiệu chuyển giá... Đẩy mạnh ban hành biên bản kết luận thanh tra, kiểm tra đúng thời gian quy định, thu và xử lý kịp thời xác khoản phát hiện qua thanh tra, kiểm tra vào ngân sách nhà nước.

- Thường xuyên theo dõi, làm việc với các Công ty thủy điện để nắm bắt kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình thu nộp ngân sách, đề nghị các Nhà máy thủy điện tăng cường hoạt động sản xuất thủy điện để hoàn thành dự toán được giao.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tích cực phối hợp với cơ quan thuế, chỉ đạo quyết liệt rà soát, làm việc với các doanh nghiệp, người nộp thuế tích cực ủng hộ kê khai nộp NSNN tại địa phương các nguồn thu phát sinh mới; đồng thời chủ động triển khai các biện pháp hữu hiệu để bán đấu giá đất thuộc thẩm quyền của huyện.

- Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với cơ quan thuế tăng cường công tác quản lý đối với các khoản thu từ đất như đầy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khai thác quỹ đất, kịp thời ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất vào NSNN, kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai, các dự án để nợ đọng, dây dưa nghĩa vụ nộp NSNN, rà soát các dự án đã thu hồi, hết thời gian gia hạn tiến hành các thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất....

## **II. Về chi ngân sách**

- Điều hành chi thường xuyên năm 2023 theo hướng tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường trách nhiệm đơn vị sử dụng ngân sách trong việc rà soát, sắp xếp, lồng ghép để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn kể cả nhiệm vụ phát sinh trong phạm vi dự toán được giao đảm bảo hiệu quả; thực hiện tốt đề án tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Bám sát Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán NSNN năm 2023 và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, quản lý chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước, hạn chế tham mưu ban hành, điều chỉnh chính sách làm tăng chi ngân sách khi chưa cân đối được nguồn. Điều hành chi theo tiến độ nguồn thu, trường hợp thu

không đạt dự toán các địa phương chủ động giãn tiến độ hoặc tạm dừng thực hiện một số khoản chi chưa thật sự cần thiết trong dự toán được giao (*mua sắm, sửa chữa ...*). Ưu tiên đảm bảo ngân sách thực hiện chi lương, đảm bảo các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo chi đúng, đầy đủ cho các đối tượng thụ hưởng.

- Tăng cường, phân đầu tăng tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển, tích cực thu hồi tạm ứng giá trị khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành; đẩy nhanh việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ thi công công trình; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để thanh toán vào cuối năm. rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn các dự án không triển khai được hoặc chậm triển khai sang các dự án có khả năng giải ngân cao nhưng thiếu vốn. Tất cả các dự án chỉ được triển khai thực hiện trong phạm vi kế hoạch vốn được giao để không làm phát sinh nợ đọng mới; tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Tăng cường hướng dẫn công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi từ ngân sách Nhà nước. Triển khai các biện pháp thu hồi các khoản tạm ứng ngân sách để có nguồn cân đối chi ngân sách; khắc phục những sai phạm liên quan kết luận kiểm toán NSNN qua các năm.

#### **D. PHƯƠNG HƯỚNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024**

Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật số liệu giao dự toán năm 2024 chính thức từ Trung ương và hoàn thiện phương án phân bổ, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh chính thức (*Phương án phân bổ chi tiết dự toán 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình riêng trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định*).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./.

##### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính(đ/b);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT-KTTH.<sub>NTS</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Sâm**